TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-HC	*Quảng Ninh, ngày 15 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy thời hiệu khởi kiện đã hết quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý 89/2019/TLST-HC ngày 21/3/2019 về việc : Yêu cầu hủy Quyết định hành chính số 4554/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND thành phố U "về việc thu hồi đất phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn B - U (Đoạn qua địa phận thành phố U) của hộ gia đình ông Đoàn Văn T cư trú tại khu Bí Trung 2, phường P, thành phố U"; Xác định tổng diện tích thu hồi của gia đình bà là 19,2m2 và đền bù toàn bộ diện tích đất đó cho gia đình bà là đất ở giữa:

Người khởi kiện: Bà **Phạm Thị Thu L**

Địa chỉ: Khu Bí Trung 2, phường P, thành phố U, Quảng Ninh.

Người bị kiện: **UBND thành phố U, tỉnh Quảng Ninh**

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **UBND phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh;**
- Ông **Đoàn Văn T**

Địa chỉ: Khu Bí Trung 2, phường P, thành phố U, Quảng Ninh.

1. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Trả lại cho bà Phạm Thị Thu L 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0007271 ngày 21/3/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Hồng Thái

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: "Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất").

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).